|  |
| --- |
| **QUY TRÌNH TIẾP NHẬN, XỬ LÝ TIN BÁO, TỐ GIÁC HÀNH VI****BẠO LỰC GIA ĐÌNH****Căn cứ pháp lý:** * Khoản 5, Điều 20, Luật Phòng, chống bạo lực gia đình 2022;
* Điều 9, 10, 11 của Nghị định số 76/2023/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống bạo lực gia đình 2022.
 |
| **Người bị bạo lực gia đình hoặc Cơ quan, tổ chức, cá nhân khi phát hiện hành vi bạo lực gia đình** |
| **BƯỚC 1** | **BƯỚC 2** | **BƯỚC 3** | **BƯỚC 4** |
| **Tiếp nhận tin báo, tố giác về hành bi bạo lực gia đình** | **Hình thức tiếp nhận tin báo, tố giác về hành bi bạo lực gia đình** | **Xử lý tin báo, tố giác về hành vi bạo lực** **gia đình** | **Thẩm quyền xử lý** |
| 1. Ủy ban nhân dân cấp xã nơi xảy ra hành vi bạo lực gia đình;
 | Tổng đài | trực tiếp hoặc qua điện thoại | qua tin nhắn, đơn, thư | Tổng đài | trực tiếp hoặc qua điện thoại | qua tin nhắn, đơn, thư | Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm  |
| 1. Cơ quan Công an, Đồn Biên phòng gần nơi xảy ra hành vi bạo lực gia đình;
 | **Mẫu số 03** | **Mẫu số 04** | **Mẫu số 05** |  | Xử lý theo thẩm quyền | Phân công xử lý |
| 1. Cơ sở giáo dục nơi người bị bạo lực gia đình là người học;
 |  | Thông báo cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã nơi được thông tin xảy ra hành vi bạo lực gia đình | Công an xã, phường, thị trấn xử lý trong trường hợp người bị bạo lực là trẻ em, phụ nữ mang thai, phụ nữ đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi, người cao tuổi, người khuyết tật, người không có khả năng tự chăm sóc hoặc hành vi bạo lực gia đình đã hoặc có khả năng gây nguy hiểm đến sức khỏe, tính mạng của người bị bạo lực |
| 1. Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố, Trưởng Ban công tác Mặt trận ở khu dân cư nơi xảy ra hành vi bạo lực gia đình;
 | **Ghi chú:** **(1)** *Riêng trường hợp tin báo, tố giác về tội phạm thì việc tiếp nhận và xử lý tin báo, tố giác được thực hiện theo quy định của pháp luật về tố tụng hình sự (theo Khoản 4, Điều 20, Luật PCBLGĐ 2022)* | hoặc cơ quan Công an, Đồn biên phòng gần nơi xảy ra hành vi bạo lực gia đình phải kịp thời ngăn chặn, xử lý hành vi bạo lực gia đình |
| 1. Người đứng đầu tổ chức chính trị - xã hội cấp xã nơi xảy ra hành vi bạo lực gia đình;
 | (2) *Trường hợp tin báo, tố giác về hành vi bạo lực gia đình mà người bị bạo lực gia đình là trẻ em thì xử lý theo quy định của pháp luật về trẻ em (Điểm a, Khoản 2, Điều 10, Nghị định 76/2023/NĐ-CP ngày 01/11/2023* |  |  |
| 1. Tổng đài điện thoại quốc gia về phòng, chống bạo lực gia đình.
 |  |